

**ỦY BAN DÂN TỘC**

Số: 61 /UBDT-DTTS

V/v thực hiện QĐ số 12/2018/QĐ-TTg  
và Quyết định số 498/QĐ-TTg của  
Thủ tướng Chính phủ năm 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2019

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Để tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025”, Ủy ban Dân tộc đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là tỉnh và Ban Dân tộc tỉnh) và các Sở, Ban, ngành liên quan trên địa bàn triển khai thực hiện một số nội dung cơ bản sau đây:

**1. Đối với Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ**

a) Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng quy định về phân công nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín trên địa bàn tỉnh; quy định cụ thể nhiệm vụ, trách nhiệm của người có uy tín gắn với địa bàn cụ thể.

b) Thực hiện rà soát danh sách người có uy tín theo hướng dẫn tại Điều b, Mục 1, Công văn số 285/UBDT-DTTS ngày 29/3/2018 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 180/QĐ-UBDT ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc.

c) Quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có uy tín:

- Các chế độ, chính sách đối với người có uy tín thực hiện theo quy định tại Điều 5, Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Nội dung và mức chi thực hiện theo Công văn số 7020/BTC-NSNN ngày 14/6/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và quy định cụ thể của địa phương (nếu có).

- Thực hiện cấp báo cho người có uy tín: Ban Dân tộc tỉnh thực hiện đặt hàng Báo Dân tộc và Phát triển (Ủy ban Dân tộc) qua Tòa soạn Báo Dân tộc và Phát triển và báo địa phương (hoặc hình thức cung cấp thông tin khác phù hợp do địa phương lựa chọn) để cấp cho người có uy tín theo quy định tại Điều b, Khoản 1, Điều 5, Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức Đoàn đại biểu người có uy tín tiêu biểu đi thăm quan, học tập kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh: Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh thống nhất về số lượng, cơ quan chủ trì, thời gian và chương trình tổ chức các Đoàn đại biểu người có uy tín, học sinh dân tộc thiểu số tiêu biểu,... đi thăm quan, học tập kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với các Đoàn khi đến thăm, làm việc với cơ quan Ủy ban Dân tộc (tại Hà Nội, Hồ Chí Minh, Cần Thơ và Đăk Lăk), đề nghị Ban Dân tộc tỉnh có văn bản gửi Ủy ban Dân tộc (qua Vụ Dân tộc thiểu số và Văn phòng Ủy ban) trước 10 ngày làm việc so với ngày dự kiến Đoàn đến (kèm theo thời gian, nội dung chương trình làm việc, danh sách trích ngang các thành viên trong Đoàn) để Ủy ban Dân tộc chủ động kế hoạch đón tiếp.

- Kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín thực hiện theo quy định tại Điều 7, Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 7020/BTC-NSNN ngày 14/6/2018 của Bộ Tài chính. Căn cứ nguồn ngân sách được giao, đề nghị các địa phương bố trí kinh phí thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg trong dự toán kinh phí của Ban Dân tộc tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện các chế độ, chính sách và công tác quản lý, tổ chức triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

## 2. Đối với Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ

a) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng và người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, tạo chuyển biến sâu sắc trong nhận thức, hành động, nâng cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh.

b) Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương và kinh phí được ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu theo Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 23/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ<sup>1</sup> cho Ban Dân tộc tỉnh và các Sở, ngành liên quan để tiếp tục triển khai, phối hợp thực hiện các hoạt động của Đề án trong năm 2019 theo kế hoạch đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt giai đoạn 2016-2020.

<sup>1</sup> Đối với các tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Kạn, Hà Giang, Tuyên Quang, Yên Bai, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình, Nghệ An, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận, Gia Lai, Kon Tum, Đăk Lăk và Bình Phước.

c) Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật có liên quan đến tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống (những tác hại, hệ lụy, hậu quả); kết hợp tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng ngừa, xử lý đối với các hành vi tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống với tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt trong tuân thủ pháp luật về hôn nhân và gia đình. Nội dung, hình thức tuyên truyền cần phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, bảo đảm ngắn gọn, thiết thực, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện để truyền tải đầy đủ đến cán bộ, người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, từng bước hạn chế, tiến tới chấm dứt nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn.

d) Chú trọng triển khai thực hiện và nhân rộng mô hình can thiệp đối với một số địa bàn, dân tộc thiểu số có tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cao (theo hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc tại Công văn số 216/UBDT-DTTS ngày 17/3/2016). Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ, tư vấn sức khỏe, trợ giúp pháp lý miễn phí tại cộng đồng và lưu động tại thôn bản; đưa các quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình vào hương ước, quy ước bản làng, gia đình văn hóa; tăng cường các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt Đoàn, Đội, Câu lạc bộ, tổ, nhóm, thi tìm hiểu pháp luật về hôn nhân và gia đình.v.v...trong trường học phổ thông dân tộc nội trú, trường trung học sơ sở và trung học phổ thông.

e) Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình.

Ủy ban Dân tộc đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo quy định. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Ủy ban Dân tộc (qua Vụ Dân tộc thiểu số) theo số điện thoại: 024.37349892 để thống nhất thực hiện.

Nơi nhận:                 

- Như trên;
- Bộ trưởng, CNUB (dể b/c);
- Cơ quan công tác dân tộc các tỉnh/ thành phố;
- Vụ ĐP I, II, III;
- VP đại diện tại TP HCM;
- Báo Dân tộc và Phát triển;
- Công TTĐT UBDT;
- Lưu VT, DTTS (03b). 140

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Hoàng Thị Hạnh**